

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI



(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên, thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
1	THCS Nguyễn Văn Linh	LÊ VIẾT	TUẤN	11/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,25	7,63	8,25	58,63	031948-THCS Nguyễn Thiện Thuật
2	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGÔ THỊ VÀNH	KHUYÊN	19/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,50	8,00	7,75	58,00	030776-THPT Phan Thành Tài
3	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN NGỌC HUY	KHÁNH	09/03/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	9,75	7,50	57,75	030697-THPT Phan Thành Tài
4	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ BẢO	QUYÊN	03/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,00	9,63	7,00	57,63	031437-THCS Nguyễn Văn Linh
5	THCS Trần Hưng Đạo	NGUYỄN NGÔ THỊ HỒNG	HẠNH	01/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,50	8,88	6,50	56,88	030396-THPT Cẩm Lệ
6	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN HUỲNH	TRUNG	03/10/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	8,75	7,50	56,75	031907-THCS Nguyễn Thiện Thuật
7	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN THỊ BÍCH	TRÂM	10/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,00	8,50	7,00	56,50	031846-THCS Nguyễn Thiện Thuật
8	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN VIỆT	TRUNG	29/10/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,50	8,00	6,50	56,00	031917-THCS Nguyễn Thiện Thuật
9	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN TRI KHÁNH	DUY	02/05/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	8,00	7,50	56,00	030234-THPT Cẩm Lệ
10	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN NGỌC NHƯ	QUỲNH	10/04/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,50	8,75	6,00	55,75	031455-THCS Nguyễn Văn Linh
11	THCS Nguyễn Hồng ánh	PHÙNG THỊ KHÁNH	NY	07/07/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,75	9,50	5,25	55,50	031279-THCS Nguyễn Văn Linh
12	THCS Nguyễn Văn Linh	PHAN BÁ	THỊNH	07/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,75	9,00	6,50	55,50	031648-THCS Nguyễn Văn Linh
13	THCS Nguyễn Văn Linh	LÊ THỊ THANH	HUYỀN	11/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,00	7,00	7,50	55,50	030609-THPT Phan Thành Tài
14	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN ĐẮC THANH	AN	20/10/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,50	7,00	6,50	55,00	030009-THPT Cẩm Lệ
15	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN TIẾN	NHẬT	28/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	G	T	19,5		7,00	9,00	6,25	55,00	031193-THCS Nguyễn Văn Linh
16	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỲNH NGỌC	PHÚC	14/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,00	4,50	8,25	55,00	031324-THCS Nguyễn Văn Linh
17	THCS Nguyễn Hồng ánh	DƯƠNG PHƯƠNG	NGUYỄN	04/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		8,00	6,38	6,25	54,88	031131-THPT Nguyễn Văn Thoại
18	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ VĂN	THỊNH	09/10/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	6,88	7,50	54,88	031641-THCS Nguyễn Văn Linh
19	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ ĐOÀN KHÁNH	LINH	02/12/2007	Thừa Thiên Huế	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		6,50	7,88	7,25	54,88	030838-THPT Phan Thành Tài
20	THCS Nguyễn Hồng ánh	VÕ NGÔ NHƯ	HIẾU	22/03/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0	2,0	7,50	6,88	5,25	54,38	030487-THPT Phan Thành Tài
21	THCS Nguyễn Văn Linh	PHAN QUỐC	TRUNG	17/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,00	7,63	6,50	54,13	031912-THCS Nguyễn Thiện Thuật
22	THCS Nguyễn Phú Hoàng	NGUYỄN MINH	THÙY	13/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,75	7,75	6,25	53,75	031674-THCS Nguyễn Văn Linh
23	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ DIỆU	NY	15/08/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	G	T	19,0		7,00	5,63	7,50	53,63	031281-THCS Nguyễn Văn Linh
24	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	12/05/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		7,25	7,63	6,00	53,63	031244-THCS Nguyễn Văn Linh
25	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN HÀ THU	QUYÊN	23/09/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	G	T	19,5		6,50	8,63	6,25	53,63	031435-THCS Nguyễn Văn Linh
26	THCS Nguyễn Văn Linh	TRẦN THỊ Ý	NHI	13/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,75	7,00	6,50	53,50	031239-THCS Nguyễn Văn Linh
27	THCS Đặng Thai Mai	NGUYỄN LÊ KHÁNH	PHƯƠNG	20/10/2007	Thanh Hóa	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		7,00	7,38	6,50	53,38	031392-THCS Nguyễn Văn Linh
28	THCS Nguyễn Hồng ánh	PHẠM ĐÌNH	QUYẾN	15/09/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	G	T	19,0		6,50	7,88	6,75	53,38	031442-THCS Nguyễn Văn Linh
29	THCS Nguyễn Văn Linh	TRẦN MAI	LINH	10/11/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,50	6,38	6,00	53,38	030868-THPT Nguyễn Văn Thoại
30	THCS Nguyễn Văn Linh	VÕ VĂN TUẤN	ANH	05/03/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,25	8,88	6,25	53,38	030075-THPT Cẩm Lệ
31	THCS Nguyễn Hồng ánh	HOÀNG NHƯ	LINH	17/02/2007	Nghệ An	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,00	8,75	6,25	53,25	030832-THPT Phan Thành Tài
32	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN TỪ CÚC	PHƯƠNG	30/10/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	G	T	19,5		6,75	8,63	5,75	53,13	031367-THCS Nguyễn Văn Linh
33	THCS Nguyễn Hồng ánh	PHAN QUANG	VINH	13/11/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	7,00	6,50	53,00	032066-THCS Nguyễn Thiện Thuật
34	THCS Nguyễn Thiện Thuật	KIẾU GIA	HÂN	02/12/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,00	9,00	6,25	53,00	030417-THPT Phan Thành Tài
35	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ THỊ THANH	TÂM	17/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	7,38	6,25	52,88	031530-THCS Nguyễn Văn Linh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
36	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỲNH LÊ TRỌNG	TÍN	19/02/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		6,50	8,88	6,00	52,88	031770-THCS Nguyễn Thiện Thuật
37	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	22/09/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		7,25	9,13	5,25	52,63	030742-THPT Phan Thành Tài
38	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN MAI PHƯƠNG	THÙY	07/01/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,25	5,50	6,25	52,50	031676-THCS Nguyễn Văn Linh
39	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ THANH	UYÊN	24/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		7,00	6,50	6,00	52,50	032021-THCS Nguyễn Thiện Thuật
40	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐINH VIỆT	TUÂN	05/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		5,00	8,00	7,25	52,50	031940-THCS Nguyễn Thiện Thuật
41	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN THỊ CẨM	BÌNH	26/09/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,00	7,88	6,25	52,38	030148-THPT Cẩm Lệ
42	THCS Nguyễn Văn Linh	PHẠM NGUYỄN VĂN	VƯƠNG	21/07/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		6,50	6,88	6,50	52,38	032093-THCS Nguyễn Thiện Thuật
43	THCS Nguyễn Bình Khiêm	NGUYỄN QUANG	VŨ	01/07/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		6,75	7,13	6,25	52,13	032083-THCS Nguyễn Thiện Thuật
44	THCS Nguyễn Duy Hiệu	NGUYỄN HUY	HOÀNG	26/03/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,25	6,63	5,75	52,13	030509-THPT Phan Thành Tài
45	THCS Nguyễn Phú Hường	NGUYỄN HUỲNH KHÁNH	HÀ	08/10/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,75	7,13	7,25	52,13	030362-THPT Cẩm Lệ
46	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUY ỄN THỊ MINH	CHÂU	04/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,25	8,63	6,75	52,13	030165-THPT Cẩm Lệ
47	THCS Nguyễn Văn Linh	PHẠM KIỀU	OANH	22/02/2007	Thanh Hóa	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		6,50	8,63	6,00	52,13	031287-THCS Nguyễn Văn Linh
48	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN ĐỖ NGỌC	LINH	26/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		7,50	6,00	6,00	52,00	030866-THPT Nguyễn Văn Thoại
49	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHẠM CAO	TUYẾN	18/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		6,75	8,00	6,00	52,00	031970-THCS Nguyễn Thiện Thuật
50	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN ANH	DUY	08/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,25	7,00	6,25	52,00	030235-THPT Cẩm Lệ
51	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHẠM THỊ THANH	THẢO	01/06/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		8,00	5,50	5,75	52,00	031600-THCS Nguyễn Văn Linh
52	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐỖ HUỲNH BẢO	TRÂM	13/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	G	T	19,0		6,50	7,00	6,50	52,00	031820-THCS Nguyễn Thiện Thuật
53	THCS Nguyễn Văn Linh	LÊ THỊ THANH	THÚY	04/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	9,50	6,25	52,00	031680-THCS Nguyễn Văn Linh
54	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGÔ NGUYỄN TRÀ	MY	21/09/2007	Hồ Chí Minh	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,75	6,88	5,75	51,88	030993-THPT Nguyễn Văn Thoại
55	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN TÂM TUYẾT	NGỌC	17/10/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,25	7,38	6,50	51,88	031117-THPT Nguyễn Văn Thoại
56	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	10/09/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		6,00	7,38	7,00	51,88	031067-THPT Nguyễn Văn Thoại
57	THCS Nguyễn Phú Hường	NGUYỄN GIA	BẢO	01/06/2007	Quảng Ngãi	K	T	G	T	K	K	K	T	18,0		5,75	7,75	7,25	51,75	030116-THPT Cẩm Lệ
58	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỲNH NGUYỄN HA	VY	04/10/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		6,50	9,25	5,25	51,75	032102-THCS Nguyễn Thiện Thuật
59	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ VÕ TƯỜNG	VÂN	26/09/2007	Hồ Chí Minh	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		7,00	7,25	6,00	51,75	092705-THCS Lý Thường Kiệt
60	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ MINH	NGỌC	19/05/2007	Quảng Nam	G	T	K	T	G	T	G	T	19,5		6,50	8,13	5,50	51,63	031104-THPT Nguyễn Văn Thoại
61	THCS Nguyễn Văn Linh	VÕ TRẦN TƯỜNG	VY	16/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	G	T	19,5		5,50	8,13	6,50	51,63	032134-THCS Nguyễn Thiện Thuật
62	THCS Nguyễn Văn Linh	TRẦN LÊ ANH	TÚ	19/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	6,63	6,00	51,63	031993-THCS Nguyễn Thiện Thuật
63	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ TRẦN NHẬT	HUY	07/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		7,00	6,50	6,25	51,50	030565-THPT Phan Thành Tài
64	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐỖ PHÚ	THỊNH	11/03/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,75	7,50	5,75	51,50	031638-THCS Nguyễn Văn Linh
65	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN ANH	THI	23/07/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,50	6,50	6,50	51,50	031625-THCS Nguyễn Văn Linh
66	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN VIỆT	TRUNG	15/09/2007	Quảng Ngãi	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,25	8,50	6,50	51,50	031910-THCS Nguyễn Thiện Thuật
67	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN LÊ MINH	NHẬT	01/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	7,00	6,25	51,50	031191-THCS Nguyễn Văn Linh
68	THCS Nguyễn Phú Hường	TRẦN CHÍ	HIẾU	28/05/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,25	7,38	5,75	51,38	030483-THPT Phan Thành Tài
69	THCS Nguyễn Thiện Thuật	VÕ CHÍ	THIỆN	20/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,25	7,38	6,75	51,38	031634-THCS Nguyễn Văn Linh
70	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN TÙNG	MINH	30/07/2007	Hà Nội	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,50	7,88	7,00	51,38	030984-THPT Nguyễn Văn Thoại

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
71	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ Ý	VY	07/05/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,00	7,38	6,25	51,38	032099-THCS Nguyễn Thiện Thuật
72	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN LÊ KHÁNH	BĂNG	28/03/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,50	7,25	5,75	51,25	030133-THPT Cẩm Lệ
73	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN HỮU PHI	LONG	22/02/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		6,00	7,63	6,50	51,13	030890-THPT Nguyễn Văn Thoại
74	THCS Nguyễn Phú Hường	NGUYỄN PHÚ	NGHĨA	26/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	6,13	7,50	51,13	031086-THPT Nguyễn Văn Thoại
75	THCS Huỳnh Thúc Kháng	NGUYỄN NỮ HÀ	VÂN	03/12/2007	Quảng Bình	K	T	G	T	K	T	K	K	18,0		6,50	7,50	6,25	51,00	032034-THCS Nguyễn Thiện Thuật
76	THCS Nguyễn Phú Hường	PHAN VĂN THÀNH	ĐẠT	18/06/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		5,25	6,88	7,25	50,88	030315-THPT Cẩm Lệ
77	THCS Trần Quý Cáp	TRẦN HOÀNG TÂM	TRÚC	05/09/2007	Gia Lai	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		6,50	8,38	5,50	50,88	031924-THCS Nguyễn Thiện Thuật
78	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ NGUYỄN TẤN	THÀNH	05/07/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		7,50	4,50	6,00	50,50	031572-THCS Nguyễn Văn Linh
79	THCS Nguyễn Hồng ánh	HOÀNG CHÂU ANH	THÙY	19/04/2007	Đăk Lăk	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		7,00	5,50	5,75	50,50	031673-THCS Nguyễn Văn Linh
80	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐẶNG THỊ	PHƯƠNG	25/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,75	7,00	5,00	50,50	031350-THCS Nguyễn Văn Linh
81	THCS Nguyễn Hồng ánh	LÊ NHƯ	QUỲNH	10/09/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,00	7,88	4,50	50,38	031450-THCS Nguyễn Văn Linh
82	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN THỊ BẢO	TRÂN	03/04/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,75	7,88	5,75	50,38	031862-THCS Nguyễn Thiện Thuật
83	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐINH THỊ TRIỀU	CHÂU	19/04/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,50	5,25	6,50	50,25	030157-THPT Cẩm Lệ
84	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐẶNG ĐOÀN KHÁNH	TRÂM	17/04/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		7,50	4,63	5,75	50,13	031818-THCS Nguyễn Thiện Thuật
85	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐỖ THỊ YẾN	VY	16/07/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	6,63	5,25	50,13	032098-THCS Nguyễn Thiện Thuật
86	THCS Ngoại Tỉnh	PHẠM BÍCH	TRÂM	19/12/2006	Đăk Lăk	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,75	7,13	6,50	50,13	031843-THCS Nguyễn Thiện Thuật
87	THCS Trần Quý Cáp	PHẠM PHÚ	THỊNH	27/03/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,50	6,50	7,00	50,00	031649-THCS Nguyễn Văn Linh
88	THCS Nguyễn Công Trứ	ĐẶNG QUANG	HUY	21/04/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	K	K	T	18,0		7,50	4,38	6,25	49,88	030545-THPT Phan Thành Tài
89	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN ĐỖ THIÊN	KIM	25/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		6,50	5,88	6,25	49,88	030798-THPT Phan Thành Tài
90	THCS Nguyễn Phú Hường	LÊ VĂN ANH	KHOA	23/02/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	G	T	19,5		5,25	6,75	6,50	49,75	030735-THPT Phan Thành Tài
91	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRỊNH THANH	BẢO	13/11/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		5,25	6,25	6,50	49,75	030129-THPT Cẩm Lệ
92	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN HÀ GIA	QUỲNH	28/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	6,50	6,50	49,50	031453-THCS Nguyễn Văn Linh
93	THCS Nguyễn Văn Linh	PHẠM HẰNG	NI	03/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	G	T	19,0		5,25	6,50	6,75	49,50	031269-THCS Nguyễn Văn Linh
94	THCS Trần Quý Cáp	NGUYỄN VĂN	THẮNG	25/03/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		5,25	7,00	6,50	49,50	031620-THCS Nguyễn Văn Linh
95	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ ĐỖ THANH	PHƯƠNG	15/09/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,00	8,88	5,50	49,38	031356-THCS Nguyễn Văn Linh
96	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGÔ TẤN BẢO	HUY	10/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,25	6,75	6,75	49,25	030564-THPT Phan Thành Tài
97	THCS Nguyễn Thiện Thuật	VÕ NGUYỄN HÙNG	VÂN	23/10/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	4,75	6,25	49,25	032041-THCS Nguyễn Thiện Thuật
98	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐÀO NGỌC	ÁNH	28/09/2007	Bình Định	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		7,25	5,25	5,25	49,25	030077-THPT Cẩm Lệ
99	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN THỊ THANH	PHÚC	13/01/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	G	T	19,5		6,50	4,25	6,25	49,25	031336-THCS Nguyễn Văn Linh
100	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN HỒ THI	ÂN	08/05/2007	Thành Phố Hồ Chí	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		7,00	4,63	5,75	49,13	030089-THPT Cẩm Lệ
101	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ THỊ CÁT	TUỒNG	29/08/2007	Thừa Thiên Huế	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,25	5,63	6,50	49,13	031996-THCS Nguyễn Thiện Thuật
102	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐINH TRẦN YẾN	NHI	29/09/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		6,75	7,13	4,75	49,13	031199-THCS Nguyễn Văn Linh
103	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN THU	ÁNH	31/03/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,25	4,13	5,50	49,13	030083-THPT Cẩm Lệ
104	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ THỊ MAI	TRANG	14/12/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,25	4,00	6,25	49,00	031801-THCS Nguyễn Thiện Thuật
105	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ NGUYỄN HUYỀN	TRANG	02/07/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	7,50	6,50	49,00	031796-THCS Nguyễn Thiện Thuật

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
106	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN TRUNG	HÒA	15/09/2007	Đồng Nai	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,75	8,00	5,50	49,00	030533-THPT Phan Thành Tài
107	THCS Trần Quý Cáp	HUỖNH VĂN MINH	KHẢI	04/08/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	B	T	K	T	16,0		4,75	7,50	8,00	49,00	030706-THPT Phan Thành Tài
108	THCS Nguyễn Hồng ánh	LÊ HOÀNG ANH	THƯ	08/05/2007	Thừa Thiên Huế	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,00	4,88	6,00	48,88	031703-THCS Nguyễn Văn Linh
109	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ ÁNH	NGUYỆT	11/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	6,38	6,25	48,88	031162-THPT Nguyễn Văn Thoại
110	THCS Nguyễn Thiện Thuật	KIỀU NGUYỄN MAI	TRANG	08/10/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,00	6,38	5,50	48,88	031795-THCS Nguyễn Thiện Thuật
111	THCS Nguyễn Văn Linh	TRẦN ĐẶNG DUY	AN	06/10/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		6,25	6,38	5,50	48,88	030016-THPT Cẩm Lệ
112	THCS Nguyễn Văn Cừ	TRẦN BẢO NHẬT	MINH	14/08/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,00	5,38	7,50	48,88	030979-THPT Nguyễn Văn Thoại
113	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN VĂN	HIẾU	11/04/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,00	5,25	6,25	48,75	030473-THPT Phan Thành Tài
114	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN MINH	HOÀNG	28/09/2007	Quảng Nam	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		6,75	4,25	6,25	48,75	030514-THPT Phan Thành Tài
115	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN VŨ VÂN	TRÚC	22/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,25	5,75	6,25	48,75	031923-THCS Nguyễn Thiện Thuật
116	THCS Nguyễn Văn Linh	HỒ DIỄM	QUỖNH	05/02/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		6,50	5,25	6,00	48,75	031447-THCS Nguyễn Văn Linh
117	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN QUANG	VŨ	26/02/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,25	4,13	7,75	48,63	032084-THCS Nguyễn Thiện Thuật
118	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN LÊ	NGÂN	13/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,00	8,13	5,50	48,63	031074-THPT Nguyễn Văn Thoại
119	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐOÀN THỊ MAI	LINH	16/06/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		5,75	4,63	6,50	48,63	030829-THPT Phan Thành Tài
120	THCS Nguyễn Hồng ánh	VÕ NGỌC ANH	KHOA	20/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,50	4,50	6,75	48,50	030763-THPT Phan Thành Tài
121	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ THỊ UYÊN	PHƯƠNG	24/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		6,50	4,00	6,25	48,50	031352-THCS Nguyễn Văn Linh
122	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TỔNG NGUYỄN HOÀNG	DUYÊN	10/06/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		5,50	7,50	5,00	48,50	030248-THPT Cẩm Lệ
123	THCS Nguyễn Công Trứ	NGUYỄN TRẦN BẢO	HÂN	25/11/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		5,75	7,75	5,00	48,25	030429-THPT Phan Thành Tài
124	THCS Lý Thường Kiệt	PHAN TRẦN ĐĂNG	KHOA	12/12/2007	Hồ Chí Minh	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,75	5,25	5,75	48,25	030756-THPT Phan Thành Tài
125	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ VIỆT	TRƯỜNG	18/11/2007	Quảng Nam	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		4,50	8,25	6,00	48,25	031934-THCS Nguyễn Thiện Thuật
126	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGÔ MỸ	NGHI	31/12/2007	Cần Thơ	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,50	6,75	5,50	48,25	031081-THPT Nguyễn Văn Thoại
127	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN THỊ THÚY	VY	21/11/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		5,00	6,63	6,25	48,13	032118-THCS Nguyễn Thiện Thuật
128	THCS Nguyễn Phú Hường	NGUYỄN LÝ HỒNG	PHÚC	01/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	7,63	6,25	48,13	031332-THCS Nguyễn Văn Linh
129	THCS Nguyễn Phú Hường	LÊ THỊ HOÀNG	NHI	06/11/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		5,25	7,63	5,75	48,13	031203-THCS Nguyễn Văn Linh
130	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỖNH HUY	CUÔNG	22/02/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		5,25	9,13	5,75	48,13	030190-THPT Cẩm Lệ
131	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN QUỐC	DANH	01/12/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		6,00	5,13	6,25	48,13	030201-THPT Cẩm Lệ
132	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHẠM PHÚ	PHONG	08/12/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		6,50	5,63	6,25	48,13	031309-THCS Nguyễn Văn Linh
133	THCS Nguyễn Văn Linh	VĂN BÁ	KHANH	21/11/2007	Bình Định	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,25	5,63	6,00	48,13	030681-THPT Phan Thành Tài
134	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ HỮU TUẤN	TÚ	10/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	6,00	5,50	48,00	031985-THCS Nguyễn Thiện Thuật
135	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THUY YẾN	NY	08/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,50	6,00	6,25	48,00	031282-THCS Nguyễn Văn Linh
136	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỖNH NGỌC THẢO	LY	15/05/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		5,75	5,50	6,00	48,00	030920-THPT Nguyễn Văn Thoại
137	THCS Nguyễn Hồng ánh	VÕ THÀNH	NHÂN	28/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,25	7,38	6,25	47,88	031186-THCS Nguyễn Văn Linh
138	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN MINH	ĐẠT	09/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	5,25	6,25	47,75	030307-THPT Cẩm Lệ
139	THCS Nguyễn Văn Linh	VÕ HOÀI	NAM	21/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,50	7,25	5,50	47,75	031037-THPT Nguyễn Văn Thoại
140	THCS Nguyễn Bình Khiêm	PHAN KHÁNH	THY	20/07/2007	Đắk Lắk	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,75	3,63	6,25	47,63	031741-THCS Nguyễn Thiện Thuật

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
141	THCS Nguyễn Thiện Thuật	KIỀU VĂN	QUAN	28/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		5,00	7,13	5,75	47,63	031394-THCS Nguyễn Văn Linh
142	THCS Nguyễn Văn Linh	HỒ NGỌC MINH	TRIẾT	05/07/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,75	5,63	5,50	47,63	031871-THCS Nguyễn Thiện Thuật
143	THCS Nguyễn Hồng ánh	ĐẶNG THỊ KHÁNH	LY	21/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	G	T	19,5		5,25	5,50	6,00	47,50	030917-THPT Nguyễn Văn Thoại
144	THCS Nguyễn Hồng ánh	LÊ VĂN ANH	KHOA	11/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,50	5,50	6,25	47,50	030734-THPT Phan Thành Tài
145	THCS Nguyễn Phú Hường	ĐẶNG YẾN	NHI	23/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	B	T	17,5		5,25	7,00	6,25	47,50	031197-THCS Nguyễn Văn Linh
146	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN MAI	LINH	16/05/2007	Hà Tĩnh	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,75	7,50	4,25	47,50	030849-THPT Nguyễn Văn Thoại
147	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN THỊ NHƯ	Ý	09/11/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	5,50	5,00	47,50	032147-THCS Nguyễn Thiện Thuật
148	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN QUỐC	PHONG	03/02/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		6,00	4,88	6,00	47,38	031311-THCS Nguyễn Văn Linh
149	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ ĐÌNH	TÂM	22/02/2007	Ninh Thuận	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		4,25	7,88	6,00	47,38	031532-THCS Nguyễn Văn Linh
150	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐÌNH ĐỨC	LINH	27/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0	1,5	7,00	5,38	4,75	47,38	030827-THPT Phan Thành Tài
151	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN KHÁNH TRUNG	TÍN	05/07/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	4,88	5,75	47,38	031773-THCS Nguyễn Thiện Thuật
152	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN THỊ THANH	HÀNG	29/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	6,25	5,50	47,25	030405-THPT Cẩm Lệ
153	THCS Nguyễn Bình Khiêm	PHẠM NGỌC	LINH	02/08/2007	Hà Nội	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,50	8,13	4,75	47,13	030863-THPT Nguyễn Văn Thoại
154	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỲNH BÁ	VƯƠNG	21/10/2007	Quảng Bình	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	4,63	5,75	47,13	032091-THCS Nguyễn Thiện Thuật
155	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ HOÀI	AN	05/12/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		6,00	4,63	6,00	47,13	030019-THPT Cẩm Lệ
156	THCS Đặng Thai Mai	PHÙNG LÊ YẾN	NHI	10/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,00	4,50	5,50	47,00	031232-THCS Nguyễn Văn Linh
157	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRƯƠNG QUANG	TRIỆU	24/02/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	B	T	16,0		6,00	6,50	6,25	47,00	031874-THCS Nguyễn Thiện Thuật
158	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN PHAN ANH	KHOA	28/07/2007	Đà Nẵng	K	K	K	T	K	T	K	T	17,5		7,25	3,38	5,75	46,88	030750-THPT Phan Thành Tài
159	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN THỊ THANH	SƯƠNG	02/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	3,38	6,25	46,88	031495-THCS Nguyễn Văn Linh
160	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ THỊ BÍCH	NGỌC	17/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		3,75	7,25	6,25	46,75	031111-THPT Nguyễn Văn Thoại
161	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN ĐÌNH	QUÍ	06/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	8,75	4,50	46,75	031422-THCS Nguyễn Văn Linh
162	THCS Nguyễn Văn Linh	LÊ THỊ ANH	PHƯƠNG	09/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,00	6,25	6,00	46,75	031355-THCS Nguyễn Văn Linh
163	THCS Trần Quý Cáp	NGUYỄN HUỲNH ANH	TIẾN	13/07/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,50	7,75	6,00	46,75	031759-THCS Nguyễn Thiện Thuật
164	THCS Tây Sơn	HỒ CÔNG ANH	HÀO	29/08/2007	Đà Nẵng	B	K	K	K	K	T	K	T	16,0		5,75	7,75	5,75	46,75	030373-THPT Cẩm Lệ
165	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN THỊ ANH	MỸ	08/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,25	6,63	4,00	46,63	031006-THPT Nguyễn Văn Thoại
166	THCS Nguyễn Phú Hường	NGUYỄN MINH	THƯ	28/06/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,50	6,63	4,75	46,63	031713-THCS Nguyễn Thiện Thuật
167	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN THANH	AN	02/10/2007	Quảng Bình	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	7,13	4,75	46,63	030015-THPT Cẩm Lệ
168	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ QUỐC	VƯƠNG	29/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		6,00	4,00	6,00	46,50	032090-THCS Nguyễn Thiện Thuật
169	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỲNH THỊ NHẬT	LINH	07/06/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	B	T	18,0		6,25	5,00	5,50	46,50	030836-THPT Phan Thành Tài
170	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HƯƠNG	11/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		7,00	3,00	6,25	46,50	030655-THPT Phan Thành Tài
171	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN BẢO GIA	HÂN	23/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	7,00	4,75	46,50	030425-THPT Phan Thành Tài
172	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN GIA	HÙNG	09/09/2007	Đà Nẵng	K	K	K	T	K	T	B	T	16,5		5,25	6,88	6,25	46,38	030648-THPT Phan Thành Tài
173	THCS Nguyễn Hồng ánh	LÂM QUANG	TÙNG	08/02/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	B	T	17,5		6,25	3,88	6,25	46,38	031979-THCS Nguyễn Thiện Thuật
174	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHẠM XUÂN	NGÂN	08/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	3,88	5,25	46,38	031073-THPT Nguyễn Văn Thoại
175	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN ĐOÀN QUỲNH	NGÂN	30/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,00	5,38	6,25	46,38	031064-THPT Nguyễn Văn Thoại

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
176	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TỔNG PHƯỚC NHÃ	TIỀN	25/12/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	B	T	16,0		6,00	6,75	5,75	46,25	031751-THCS Nguyễn Thiện Thuật
177	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỖNH NGUYỄN ÁI	THƯ	06/09/2007	Đồng Nai	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	5,75	6,25	46,25	031702-THCS Nguyễn Văn Linh
178	THCS Ngoại Tỉnh	BÙI NGỌC ĐOAN	THÙY	22/01/2007	Đắk Lắk	K	T	K	T	B	T	G	T	17,5		5,00	6,75	6,00	46,25	031672-THCS Nguyễn Văn Linh
179	THCS Nguyễn Phú Hường	BÙI MAI TẤN	TÀI	11/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		4,25	6,13	6,50	46,13	031499-THCS Nguyễn Văn Linh
180	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN HOÀNG	HẢI	05/03/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,75	4,13	5,75	46,13	030383-THPT Cẩm Lệ
181	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN DUY	HÒA	30/09/2007	Vĩnh Phúc	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	3,13	6,00	46,13	030536-THPT Phan Thành Tài
182	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN CÔNG	MINH	28/02/2007	Quảng Ngãi	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	5,63	6,00	46,13	030980-THPT Nguyễn Văn Thoại
183	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ THỊ BÍCH	NI	17/04/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,00	5,50	5,75	46,00	031268-THCS Nguyễn Văn Linh
184	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHẠM CÔNG	THUẬN	26/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,50	5,00	5,50	46,00	031670-THCS Nguyễn Văn Linh
185	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ TUẤN	ANH	20/08/2007	Quảng Nam	K	K	K	K	K	T	K	T	17,0		6,00	5,00	6,00	46,00	030042-THPT Cẩm Lệ
186	THCS Trần Quý Cáp	PHẠM NGỌC THANH	TÂN	27/05/2007	Đà Nẵng	B	T	G	T	G	K	K	T	17,5		5,25	6,00	6,00	46,00	031554-THCS Nguyễn Văn Linh
187	THCS Nguyễn Phú Hường	ĐẶNG THỊ HOÀNG	ANH	21/05/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		6,00	4,88	5,25	45,88	030028-THPT Cẩm Lệ
188	THCS Nguyễn Thiện Thuật	VÕ THỊ MAI	ANH	11/08/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	B	T	17,5		6,25	4,38	5,75	45,88	030073-THPT Cẩm Lệ
189	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐÀO MAI NGỌC	LINH	24/12/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,75	3,88	6,00	45,88	030825-THPT Phan Thành Tài
190	THCS Trần Quý Cáp	MÃ PHƯỚC PHƯƠNG	NGÂN	10/12/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		4,00	7,38	6,00	45,88	031059-THPT Nguyễn Văn Thoại
191	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN VIỆT	TÌNH	25/09/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		6,00	3,75	7,00	45,75	031768-THCS Nguyễn Thiện Thuật
192	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN THANH THẢO	VI	04/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	B	T	K	T	17,0		6,75	5,63	4,75	45,63	032046-THCS Nguyễn Thiện Thuật
193	THCS Nguyễn Văn Linh	TRƯƠNG ĐÌNH	KHẢI	01/05/2007	Bình Định	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,00	4,63	6,25	45,63	030713-THPT Phan Thành Tài
194	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN ANH	TUẤN	12/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	4,00	4,75	45,50	031954-THCS Nguyễn Thiện Thuật
195	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN NGỌC BẢO	HÂN	20/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,50	2,88	4,75	45,38	030435-THPT Phan Thành Tài
196	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN NGUYỄN HỒNG	NGUYỄN	29/06/2007	Đắk Lắk	K	T	K	T	G	T	B	T	17,5		5,00	5,88	6,00	45,38	031153-THPT Nguyễn Văn Thoại
197	TH, THCS Đức Trí	NGUYỄN VĂN NHẬT	HUY	05/06/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		6,50	6,75	4,75	45,25	030582-THPT Phan Thành Tài
198	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGÔ NGUYỄN THỊ THU	THỦY	17/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	3,75	6,25	45,25	031689-THCS Nguyễn Văn Linh
199	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỖNH VĂN	BẢO	05/07/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		4,50	4,25	6,50	45,25	030104-THPT Cẩm Lệ
200	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN DUY	HOÀNG	11/11/2007	Thừa Thiên Huế	B	T	K	T	K	T	B	T	16,0		5,75	5,75	6,00	45,25	030507-THPT Phan Thành Tài
201	THCS Trần Quý Cáp	NGUYỄN BẢO	TRÂM	02/02/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	3,25	5,50	45,25	031833-THCS Nguyễn Thiện Thuật
202	THCS Trần Quý Cáp	ĐẶNG THỊ BẢO	NHÂN	04/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	6,25	5,25	45,25	031168-THPT Nguyễn Văn Thoại
203	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ THANH	NAM	05/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	4,63	5,25	45,13	031022-THPT Nguyễn Văn Thoại
204	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN ĐỨC	BẢO	17/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,25	5,13	5,00	45,13	030115-THPT Cẩm Lệ
205	THCS Nguyễn Phú Hường	ĐẶNG NGUYỄN	HÀO	08/05/2007	Hồ Chí Minh	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		3,50	9,50	4,50	45,00	030371-THPT Cẩm Lệ
206	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN HUỖNH	NHƯ	14/06/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	7,50	4,75	45,00	031263-THCS Nguyễn Văn Linh
207	THCS Nguyễn Thiện Thuật	ĐOÀN MINH	THÔNG	29/03/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		5,00	5,50	6,25	45,00	031661-THCS Nguyễn Văn Linh
208	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỖNH THỊ THÚY	HÀNG	23/07/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		3,50	6,00	6,75	45,00	030401-THPT Cẩm Lệ
209	THCS Trần Quý Cáp	NGUYỄN THẢO	VÂN	02/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		4,00	6,00	6,25	45,00	032035-THCS Nguyễn Thiện Thuật
210	THCS Tây Sơn	TRƯƠNG MINH	TUẤN	27/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,50	6,00	4,50	45,00	031959-THCS Nguyễn Thiện Thuật

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyên vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
211	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN THIÊN DUY		02/08/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		7,00	5,88	4,50	44,88	030236-THPT Cẩm Lệ
212	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN CÔNG BẰNG		14/12/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		5,50	4,88	5,25	44,88	030134-THPT Cẩm Lệ
213	THCS Hồ Nghinh	NGUYỄN HÀ MẠNH		06/06/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	B	T	18,0		5,75	3,75	5,75	44,75	030193-THPT Cẩm Lệ
214	THCS Lý Thường Kiệt	TRẦN KHÁNH DƯƠNG		01/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,75	5,25	4,50	44,75	030275-THPT Cẩm Lệ
215	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ THỊ NHẬT LINH		18/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,75	3,75	5,25	44,75	030834-THPT Phan Thành Tài
216	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN VĂN PHƯỚC LONG		19/09/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	K	K	T	16,5		5,50	4,25	6,50	44,75	030897-THPT Nguyễn Văn Thoại
217	THCS Đặng Thai Mai	VÕ MINH TÂM		23/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,25	3,63	5,25	44,63	031547-THCS Nguyễn Văn Linh
218	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN NHẬT PHO		17/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	3,63	6,00	44,63	031305-THCS Nguyễn Văn Linh
219	THCS Nguyễn Văn Linh	PHAN HỮU HUY		19/02/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,25	9,63	5,25	44,63	030583-THPT Phan Thành Tài
220	THCS Trần Quý Cáp	ĐỖ ĐÌNH ĐẠT		01/12/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		4,25	8,13	6,00	44,63	030293-THPT Cẩm Lệ
221	THCS Ngoại Tỉnh	LÊ QUỐC HUY		21/05/2007	Kon Tum	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,75	5,13	5,00	44,63	030557-THPT Phan Thành Tài
222	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN PHƯỚC KHÁNH NGUYỄN		25/12/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		4,50	5,50	5,75	44,50	031158-THPT Nguyễn Văn Thoại
223	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN PHƯỚC TRUNG THÀNH		02/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	3,00	5,25	44,50	031577-THCS Nguyễn Văn Linh
224	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN ĐỨC HÂN		05/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,75	4,50	5,75	44,50	030430-THPT Phan Thành Tài
225	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ KIỀU PHƯƠNG		09/08/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,75	3,50	5,25	44,50	031379-THCS Nguyễn Văn Linh
226	THCS Nguyễn Thiện Thuật	CHÂU TRẦN KHÁNH TIÊN		26/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,50	6,50	5,00	44,50	031745-THCS Nguyễn Thiện Thuật
227	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HUỲNH TRẦN TUỒNG VY		15/08/2007	Đắk Lắk	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	5,00	4,75	44,50	032103-THCS Nguyễn Thiện Thuật
228	THCS Nguyễn Bình Khiêm	TRƯƠNG THUY DƯƠNG		10/12/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		6,50	5,38	3,75	44,38	030280-THPT Cẩm Lệ
229	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ ĐÌNH NAM		10/12/2007	Thừa Thiên Huế	K	T	G	T	K	T	B	T	17,5		4,25	6,38	6,00	44,38	031025-THPT Nguyễn Văn Thoại
230	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRƯƠNG KHÁNH NGÂN		04/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	3,88	5,75	44,38	031077-THPT Nguyễn Văn Thoại
231	THCS Nguyễn Thiện Thuật	KIỀU LY NA		01/09/2007	Bình Dương	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	3,75	4,25	44,25	031012-THPT Nguyễn Văn Thoại
232	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN HỒ QUỲNH CHI		27/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,00	4,75	4,00	44,25	030175-THPT Cẩm Lệ
233	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ TUỒNG VI		30/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,00	4,75	5,50	44,25	032049-THCS Nguyễn Thiện Thuật
234	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN VĂN THÀNH TÀI		16/04/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		4,75	6,25	4,75	44,25	031517-THCS Nguyễn Văn Linh
235	THCS,THPT Nguyễn Khuyến	LÊ NGUYỄN QUỐC HUY		23/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	B	T	K	T	17,0		6,50	4,63	4,75	44,13	030556-THPT Phan Thành Tài
236	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHẠM VĂN CƯỜNG		04/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,00	5,63	5,75	44,13	030197-THPT Cẩm Lệ
237	TH, THCS Đức Trí	NGUYỄN QUỐC BẢO AN		30/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,25	5,38	6,00	43,88	030014-THPT Cẩm Lệ
238	THCS Hồ Nghinh	TRẦN GIA HUY		21/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	2,88	6,00	43,88	030591-THPT Phan Thành Tài
239	THCS Nguyễn Thị Minh	VÕ THỊ TỊNH ANH		24/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	3,88	5,50	43,88	030074-THPT Cẩm Lệ
240	THCS Nguyễn Văn Linh	LÊ HUỲNH HIẾU		26/02/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	G	T	19,0		4,00	8,38	4,25	43,88	030464-THPT Phan Thành Tài
241	THCS Tây Sơn	NGUYỄN NHẬT NAM		17/09/2007	Đà Nẵng	K	K	K	K	K	K	B	T	15,5		4,50	6,88	6,25	43,88	031029-THPT Nguyễn Văn Thoại
242	THCS,THPT Nguyễn Khuyến	TRẦN THỊ DIỆU LINH		30/06/2006	Nam Định	B	T	B	T	K	T	K	K	15,5		5,25	6,75	5,50	43,75	030871-THPT Nguyễn Văn Thoại
243	THCS Nguyễn Văn Linh	HUỲNH NGỌC BẢO NHI		05/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		4,25	5,25	5,75	43,75	031201-THCS Nguyễn Văn Linh
244	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN VĂN THỊNH		25/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,00	4,63	5,00	43,63	031655-THCS Nguyễn Văn Linh
245	THCS Trần Quý Cáp	PHAN NGỌC HÂN		05/10/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0		5,25	6,63	5,25	43,63	030431-THPT Phan Thành Tài

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyễn vọng 1)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển (1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	Số báo danh/ Tên Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)		
246	THCS Nguyễn Phú Hường	LÊ HUY	HOÀNG	11/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,25	2,00	5,50	43,50	030503-THPT Phan Thành Tài
247	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN THỊ LAN	ANH	29/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,25	4,88	5,50	43,38	030070-THPT Cẩm Lệ
248	THCS Nguyễn Hồng ánh	TRẦN MINH	THÚY	23/08/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	4,75	5,25	43,25	031685-THCS Nguyễn Văn Linh
249	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ THỊ DIỆU	THÚY	08/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,00	6,75	4,75	43,25	031678-THCS Nguyễn Văn Linh
250	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TẠ ĐĂNG	HIẾU	31/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,50	3,75	4,75	43,25	030482-THPT Phan Thành Tài
251	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐẶNG NGUYỄN MINH	NGỌC	25/12/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		3,50	6,75	5,50	43,25	031091-THPT Nguyễn Văn Thoại
252	THCS Nguyễn Thiện Thuật	TRẦN QUỐC	BẢO	07/12/2007	Đắk Lắk	B	T	B	T	K	T	B	T	15,0		5,25	3,63	7,00	43,13	030127-THPT Cẩm Lệ
253	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ NGÂN	HÀ	15/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	2,63	4,75	43,13	030356-THPT Cẩm Lệ
254	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN PHAN NHƯ	Ý	30/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		6,25	5,13	4,25	43,13	032145-THCS Nguyễn Thiện Thuật
255	THCS Phạm Văn Đồng	LÊ ĐỨC THIÊN	ÂN	22/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,25	5,13	5,75	43,13	030087-THPT Cẩm Lệ
256	THCS Nguyễn Thiện Thuật	VÕ THANH	HIỂN	27/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	K	K	T	17,5		4,50	4,50	6,00	43,00	030492-THPT Phan Thành Tài
257	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐẶNG VĂN TIẾN	SĨ	27/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		4,00	6,50	5,75	43,00	031484-THCS Nguyễn Văn Linh
258	THCS Nguyễn Thiện Thuật	HỒ THỊ KIM	NGÂN	16/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,50	4,88	5,00	42,88	031050-THPT Nguyễn Văn Thoại
259	THCS Nguyễn Văn Linh	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	DUNG	14/12/2006	Quảng Ngãi	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		7,00	6,38	1,50	42,88	030215-THPT Cẩm Lệ
260	THCS Hồ Nghinh	HỒ TRẦN KHÁNH	LINH	10/04/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		6,00	3,25	5,25	42,75	030835-THPT Phan Thành Tài
261	THCS Nguyễn Hồng ánh	LÂM CHÍ	BẢO	04/09/2007	Thành Phố Hồ Chí	K	T	B	T	B	T	B	T	15,0		5,25	4,25	6,50	42,75	030105-THPT Cẩm Lệ
262	THCS Chu Văn An	HỒ VĂN QUỐC	KHÁNH	02/08/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	B	T	17,5		5,50	5,13	4,50	42,63	030689-THPT Phan Thành Tài
263	THCS Nguyễn Hồng ánh	ĐOÀN NGUYỄN ANH	KHOA	17/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,75	3,63	5,25	42,63	030723-THPT Phan Thành Tài
264	THCS Phan Đình Phùng	PHAN LINH	NHI	10/10/2007	Nghệ An	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0	1,0	5,25	4,13	5,50	42,63	031227-THCS Nguyễn Văn Linh
265	THCS Nguyễn Thiện Thuật	PHAN ANH	THI	25/01/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0		5,75	3,50	5,75	42,50	031624-THCS Nguyễn Văn Linh
266	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN VĂN	LÂM	01/11/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	B	T	K	T	16,0		4,50	5,00	6,25	42,50	030814-THPT Phan Thành Tài
267	THCS Trần Đại Nghĩa	MAI THỊ THÙY	TRINH	31/10/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		5,50	5,38	4,50	42,38	031878-THCS Nguyễn Thiện Thuật
268	THCS Nguyễn Công Trứ	VŨ HOÀNG ANH	TUẤN	03/08/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	B	K	B	T	14,5		6,00	4,25	5,75	42,25	031960-THCS Nguyễn Thiện Thuật
269	THCS Nguyễn Thị Định	NGUYỄN THỊ THU	HIỂN	29/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	B	T	B	T	16,0		5,50	3,25	6,00	42,25	030454-THPT Phan Thành Tài
270	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ BÁ TUẤN	ANH	08/01/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		4,50	5,75	5,25	42,25	030037-THPT Cẩm Lệ
271	THCS Nguyễn Văn Linh	ĐÌNH CÔNG	KHÁNH	20/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,00	5,25	5,50	42,25	030686-THPT Phan Thành Tài
272	THCS Hồ Nghinh	NGUYỄN PHƯỚC	THÀNH	11/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	K	K	T	K	T	17,5		6,00	3,50	4,50	42,00	031575-THCS Nguyễn Văn Linh
273	THCS Nguyễn Thiện Thuật	LÊ VÕ DUY	MINH	19/09/2007	Quảng Ngãi	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		4,75	5,38	5,50	41,88	030969-THPT Nguyễn Văn Thoại
274	THCS Trần Quý Cáp	PHAN NGUYỄN	HUNG	21/08/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		4,00	7,38	4,75	41,88	030646-THPT Phan Thành Tài
275	THCS Lý Thường Kiệt	ĐOÀN NGUYỄN KHÁNH	HÀ	08/11/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		4,00	6,75	5,00	41,75	030355-THPT Cẩm Lệ
276	THCS Nguyễn Hồng ánh	NGUYỄN HẢI	TRIỀU	04/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	4,25	4,75	41,75	031866-THCS Nguyễn Thiện Thuật
277	THCS,THPT Nguyễn Khuyến	HUỲNH ĐÌNH	KHOA	09/06/2007	Quảng Ngãi	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,00	7,25	5,25	41,75	030727-THPT Phan Thành Tài
278	THCS Nguyễn Thị Minh	NGUYỄN ĐẶNG MINH	KHOA	08/07/2007	Đà Nẵng	K	T	B	K	B	T	K	T	15,5		5,50	4,75	5,25	41,75	030743-THPT Phan Thành Tài
279	THCS Nguyễn Thiện Thuật	NGUYỄN PHAN QUỐC	VIỆT	17/03/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	K	B	T	16,5		5,25	3,75	5,50	41,75	032053-THCS Nguyễn Thiện Thuật

Danh sách theo nguyện vọng 1 có 279 thí sinh đủ điểm chuẩn.